

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **03/2025/HS-ST.**

Ngày: 22/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phan Thị Dương Thanh
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Thị Ngọc T**, Sinh ngày 24/11/1974; Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12. Con ông Cao N, sinh năm 1938 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K1, sinh năm 1940; Chồng là Y Kel N, sinh năm 1971, có 02 con (con lớn sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2000); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2024 đến ngày 20/12/2024. Ngày 20/12/2024 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Y Kel N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 17/12/2024, Cao Thị Ngọc T đang ở nhà tại buôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì có một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở theo một thùng xốp màu vàng đến trước quán tạp hóa của gia đình rồi gọi T ra hỏi có mua pháo hoa nổ để tết đốt không. Cao Thị Ngọc T hỏi giá bao nhiêu thì người này nói 450.000 đồng một hộp, T đồng ý mua 15 hộp pháo hoa nổ nên đưa cho người này 6.750.000 đồng thì người này giao cho T 10 hộp pháo và nói một lúc sau sẽ giao thêm 05 hộp vì chỉ mang theo có 10 hộp. Cao Thị Ngọc T mang số pháo trên vào cất giấu trong nhà. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông đến gọi T ra trước đường và chỉ tay về phía trụ điện rồi nói T đi đến trụ điện cách nhà một đoạn để lấy phá o và pháo được để trong cái bao

màu trắng. Khi T đến lấy bao có chứa 05 hộp pháo nổ, trên đường về nhà thì bị Công an huyện Krông Pắc bắt quả tang cùng vật chứng. Quá trình làm việc Cao Thị Ngọc T khai ngoài số pháo bị bắt quả tang thì T còn giấu 10 hộp pháo tại nhà. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Thị Ngọc T và thu giữ trong nhà 10 hộp pháo hoa nổ. Việc Cao Thị Ngọc T mua số pháo hoa nổ của một người không rõ nhân thân lai lịch vào ngày 17/12/2024 tại trước quán tạp hóa của nhà gia đình với mục đích để đốt vào dịp Tết thì các thành viên trong gia đình không biết.

Vật chứng thu giữ gồm: 15 hộp pháo hoa nổ, mỗi hộp có kích thước 17cm x 17cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 ống giấy hình trụ được liên kết với nhau.

Tại bản kết luận giám định số 09/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà kết luận: 15 hộp pháo có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu “T4049” gửi giám định đều là pháo hoa nổ, có tổng trọng lượng là 24,692kg. Hoàn lại 14 hộp pháo có tổng trọng lượng 23,256 kg.

Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 06/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Krông Pắc, kết luận: giá trị tài sản căn phòng, đất nơi Cao Thị Ngọc T sử dụng làm địa điểm để cất giấu pháo, có trị giá 13.691.750 đồng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của Cao Thị Ngọc T với chồng là ông Y Kel N. Việc bị cáo T mua pháo và cất giấu tại căn phòng này thì ông Y Kel N và gia đình không biết.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 02/QĐ-VKS-HS ngày 10/01/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Cao Thị Ngọc T về tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thị Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc và Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội và không oan.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Cao Thị Ngọc T về tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Cao Thị Ngọc T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Giao bị cáo Cao Thị Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 14 (Mười bốn) hộp pháo có kích thước (17cm x 17cm x 10)cm, bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu “T4049”, tổng khối lượng 23,256kg (Hai mươi ba phẩy hai trăm năm mươi sáu kilôgam), được niêm phong hoàn trả lại sau giám định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 18/12/2024), đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng, đất nơi Cao Thị Ngọc T sử dụng làm địa điểm để cất giấu pháo, căn phòng và đất có trị giá 13.691.750 đồng. $\frac{1}{2}$ giá trị với số tiền là 6.845.875 đồng (chấp nhận bị cáo Cao Thị Ngọc T đã tự nguyện nộp số tiền là 6.845.875 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc ngày 14/01/2025 theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0008961).

- Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ cho Cao Thị Ngọc T: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông có liên quan đến vụ việc trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cao Thị Ngọc T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Y Kel N không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Bị cáo Cao Thị Ngọc T đề nghị Tòa án xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Do ý thức coi thường pháp luật nên vào ngày 17/12/2024, bị cáo Cao Thị Ngọc T đã có hành vi mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 15 hộp pháo hoa nổ có tổng trọng lượng là 24,692kg, nhằm mục đích để sử dụng vào dịp Tết thì bị lực lượng Công an huyện Krông Pắc phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Điều 191 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....
c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam.”

Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý pháo hoa nổ của nhà nước, ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Về ý thức: Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được pháo hoa nổ là nguyên nhân dẫn đến những tai nạn thương tâm, nhiều người đã mang những thương tật suốt đời, thậm chí có người còn bỏ mạng vì tai nạn do pháo hoa nổ gây ra. Do đó, việc tàng trữ pháo hoa nổ bị pháp luật nghiêm cấm, mọi hành vi tàng trữ pháo hoa nổ trái phép sẽ bị pháp luật trừng trị. Mặc dù nhận thức được điều đó, song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường sự quản lý về chất nổ của nhà nước, nên vào ngày 17/12/2024, bị cáo đã mua 15 hộp pháo hoa nổ với số tiền là 6.750.000 đồng, có tổng trọng lượng là 24,962kg của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) để sử dụng trong dịp Tết Nguyên đán. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo thì thấy: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bắt quả tang bị cáo đã tự khai đối với số pháo đang cất giấu ở nhà, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền sung công quỹ nhà nước đối với $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng bị cáo đem cất giấu pháo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ đối với 14 (Mười bốn) hộp pháo có kích thước (17cm x 17cm x 10)cm, bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu “T4049”, tổng trọng lượng 23,256kg (Hai mươi ba phẩy hai trăm năm mươi sáu kilôgam), được niêm phong hoàn trả lại sau giám định (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 18/12/2024, Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS-HS ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 10/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng, đất nơi Cao Thị Ngọc T sử dụng làm địa điểm để cất giấu pháo, căn phòng và đất có trị giá 13.691.750 đồng. $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng, đất nơi bị cáo cất giấu pháo hoa nổ là

6.845.875 đồng. Chấp nhận bị cáo Cao Thị Ngọc T đã tự nguyện nộp số tiền là 6.845.875 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc ngày 14/01/2025 theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0008961.

[5] Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ cho Cao Thị Ngọc T: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người đàn ông có liên quan đến vụ việc trên. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo Cao Thị Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Cao Thị Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Thị Ngọc T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cao Thị Ngọc T cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với 14 (Mười bốn) hộp pháo có kích thước (17cm x 17cm x 10)cm, bên ngoài có dán giấy màu ghi chữ nước ngoài, có ký hiệu “T4049”, tổng trọng lượng 23,256kg (Hai mươi ba phẩy hai trăm năm mươi sáu kilôgam), được niêm phong hoàn trả lại sau giám định (*theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định đề ngày 18/12/2024, Quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKS-HS ngày 10/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và*

biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài liệu ngày 10/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Krông Pắc với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng, đất nơi Cao Thị Ngọc T sử dụng làm địa điểm để cất giấu pháo, căn phòng và đất có trị giá 13.691.750 đồng. $\frac{1}{2}$ giá trị căn phòng, đất nơi bị cáo cất giấu pháp hoa nổ là 6.845.875 đồng. Chấp nhận bị cáo Cao Thị Ngọc T đã tự nguyện nộp số tiền là 6.845.875 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Pắc ngày 14/01/2025 theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0008961.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cao Thị Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV 27-Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã E;
-;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thị Dương Thanh